TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76 /2018/QĐST- HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 60/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa;

Nguyên đơn: Anh Ngô Sỹ B, sinh năm 1982.

Hiện trú tại: xóm 5, xã DTh, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Â, sinh năm 1982

Trú quán: xóm 5, xã DTh, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Ngô Sỹ B, sinh năm 1982 và chị Nguyễn Thị Â, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Anh Ngô Sỹ B và chị Nguyễn Thị Â thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Ngô Thị Hải Y, sinh ngày 12/11/2005 cho chị Â trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Giao con chung Ngô Anh K, sinh ngày 01/8/2009 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh B, chị Â có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

- Về án phí: Anh B, chị Â thỏa thuận anh B chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh B đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0004484 ngày 23 tháng 3 năm 2018. Trả lại cho anh B số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- *VKSND huyện D;*
- *Chi cục T.H.A D;*
- *UBND xã DTh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*